

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/DS-ST
Ngày 13-9-2019
V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồng Chí Tín.

Ông Võ Quốc Quân.

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thúy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2019/TLST- DS ngày 16 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51a/2019/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị S, sinh năm 1956; cư trú tại ấp X, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Bà Lê Ngọc Ch, sinh năm 1968; cư trú tại ấp X, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 4 năm 2019 của bà Lê Thị S và quá trình tố tụng tại Tòa án bà S trình bày: Vào ngày 20/02/2019, sau khi nhậu cùng với bà Lê Ngọc Ch xong thì bà đi về và sau đó bà nghe bà Ch nói chuyện liên quan đến bà nên bà S quay lại để hỏi chuyện thì bị bà Ch đánh vào mặt té ngã và bà dùng tay đỡ làm tay bà bị gãy. Bà đi điều trị tại Năm Căn, Cái Nước bằng hình thức đăng bột, lấy thuốc uống trong thời gian 01 tuần thì mở đăng bột. Hiện tại, bà không làm nghề nghiệp gì, chi phí trong cuộc sống đều do các con lo lắng. Thực tế bà không nằm Bệnh viện mà tự mua thuốc điều trị, nay bà yêu cầu bà Lê Ngọc Ch có trách nhiệm bồi thường cho bà các khoản cụ thể như sau: Tiền thuốc 4.000.000 đồng; tiền xe, tàu 2.000.000 đồng trong đó có lượt tàu xe đi và về để giám định thương tích; tiền tổn hại sức khỏe tinh thần 6.000.000 đồng; tiền mất thu nhập 56 ngày x 200.000 đồng/ngày = 11.200.000 đồng. Tổng số tiền bà S yêu cầu bà Ch bồi thường là 23.200.000 đồng.

Ý kiến của bà Lê Ngọc Ch trình bày: Vào ngày 20/02/2019, do hiểu nhầm trong lời nói với nhau nên bà S có những lời lẽ xúc phạm đến bà, trong lúc nóng giận bà có dùng tay tát vào mặt bà S làm cho bà S ngã và sau đó được mọi người can ngăn thì bà và bà S đều ra về. Tại thời điểm xảy ra sự việc bà không nghe nói gì về tay bà S bị gãy, nay bà chỉ chấp nhận bồi thường tiền thuốc cho bà S số tiền 1.300.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án được thực hiện đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 590 của Bộ luật Dân sự chấp nhận một phần yêu cầu của bà Lê Thị S, buộc bà Lê Ngọc Ch bồi thường cho bà S số tiền 7.260.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc yêu cầu của bà Lê Thị S được Tòa án nhân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào các lời khai của đương sự và những người chứng kiến sự việc thể hiện vào ngày 20/02/2019 giữa bà Lê Thị S và bà Lê Ngọc Ch có sự hiểu nhầm trong lời nói dẫn đến việc xúc phạm nhau nên bà Ch dùng tay tát vào mặt bà S làm

cho bà S ngã xuống và bị gãy tay là có thật. Tại Cơ quan điều tra bà Ch thừa nhận hành vi gây thương tích cho bà S là vi phạm pháp luật nhưng do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự và chuyển hồ sơ để Tòa án xem xét về trách nhiệm bồi thường. Tại phiên tòa bà S vẫn giữ yêu cầu bà Ch bồi thường số tiền 23.200.000 đồng nhưng phía bà Ch chỉ chấp nhận bồi thường tiền thuốc 1.300.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy thương tích trên người của bà S là do chính bà Ch gây ra nên bà Ch phải có trách nhiệm bồi thường theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Tuy nhiên, theo bà S xác định bà không có nằm viện điều trị mà chỉ đi khám và nhận thuốc về uống và bà không cung cấp được những giấy tờ, hóa đơn có liên quan đến việc điều trị nên không thể chấp nhận yêu cầu của bà đòi bồi thường tiền thuốc 4.000.000 đồng mà chỉ chấp nhận ý kiến của bà Ch đồng ý bồi thường tiền thuốc cho bà là 1.300.000 đồng.

Về chi phí tàu xe mặc dù bà S không cung cấp được giấy tờ, hóa đơn nhưng thực tế bà S bị thương tích và đi điều trị là có thật, căn cứ vào thương tích được đi khám điều trị thì tiền tàu xe được tính cho bà S 4 lượt đi và 4 lượt về là phù hợp (kể cả lượt đi về giám định) tương ứng với số tiền tàu xe thực tế đi từ nơi bà S ở đến nơi điều trị, giám định và về là 1.000.000 đồng nên cần chấp nhận $\frac{1}{2}$ chi phí tàu xe theo yêu cầu của bà S và buộc bà Ch bồi thường tiền tàu xe cho bà S 1.000.000 đồng.

Hiện tại, bà S đã quá tuổi lao động, bản thân bà S không có nằm viện để điều trị thương tích, bà S xác định bà không làm nghề nghiệp gì, chi phí trong cuộc sống đều do các con lo lắng trong khi đó bà S không có chứng cứ gì để chứng minh phần thu nhập bị mất hay bị giảm sút nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường phần thu nhập của bà được.

Khi bà S bị thương tích thì tinh thần của bà S bị ảnh hưởng nên buộc bà Ch phải bồi thường khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần mà bà S phải gánh chịu là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Căn cứ vào tỷ lệ thương tích của bà S 8% thì mức tổn thất tinh thần buộc bà Ch phải bồi thường cho bà S tương đương với 4 tháng lương cơ sở: 1.490.000 đồng/tháng x 4 tháng = 5.960.000 đồng.

Tổng các khoản buộc bà Ch phải bồi thường cho bà S là 8.260.000 đồng.

Ngoài ra, bà Ch còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị S là: 23.200.000 đồng – 8.260.000 đồng = 14.940.000 đồng.

[4] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn bà Lê Ngọc Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% trên tổng số tiền bồi thường cho nguyên đơn 8.260.000 đồng X 5% = 413.000 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Phần yêu cầu của bà S không được chấp nhận bà S không phải chịu án phí, bà S được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị S về việc đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc bà Lê Ngọc Ch bồi thường cho bà Lê Thị S số tiền 8.260.000 đồng.

Kể từ khi bà S có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Ch chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng bà Ch còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị S 14.940.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Lê Ngọc Ch phải chịu 413.000 đồng.

Bà S được miễn tạm ứng án phí nên không đặt ra.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải